TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2026/HS-ST
Ngày 06-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Ngọc Thạch;

Ông Đỗ Thiết Lập.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Quân– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Tuấn Kiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Trương Hoài P, sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: ấp E, xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Minh Đ và bà Nguyễn Thị C; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2025 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hồng Tân P1, sinh năm 1992 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Khu phố P, phường G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Hồng Tân N và bà Nguyễn Thị Bích L; vợ tên Nguyễn Ngọc H (đã ly hôn), con: có 01 người, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2025 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/11/2025, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma tuý nên Trương Hoài P gọi điện qua ứng dụng Zalo cho Hồng Tân P1 rủ P1 hùn tiền mua ma tuý sử dụng, P1 nói không có tiền. Sau đó P nói sẽ bỏ tiền ra trước để mua ma tuý, cho P1 nợ, P1 đồng ý. Sau đó, P điện thoại qua ứng dụng Z cho người thanh niên tên L1 (không rõ nhân thân, địa chỉ) hỏi mua ma tuý với số tiền 1.000.000 đồng, L1 đồng ý bán và hẹn P đến khu vực ngã ba L, thuộc xã C, tỉnh Tây Ninh để giao ma tuý. P điều khiển xe mô tô biển số 70H1-443.63 đến điểm hẹn gặp L1 thì L1 đưa cho P 01 bịch ma tuý, P đưa tiền mặt cho L1, mua được ma tuý P đem về phòng thuê trọ thuộc ấp E, xã T, tỉnh Tây Ninh rồi nhắn tin cho P1 biết. Đến khoảng 05 giờ 15 phút ngày 11/11/2025, P1 đi đến phòng trọ của P, P lấy bịch ma tuý ra đổ một ít ma tuý vào nỏ thuỷ tinh rồi dùng bật lửa đốt lên hút trước rồi đưa cho P1 hút, P và Phú thay phiên nhau sử dụng đến khoảng 07 giờ cùng ngày thì dừng. Trong lúc sử dụng ma tuý thì P và P1 thoả thuận với nhau là P1 sẽ phụ hùn tiền với P 100.000 đồng. Sau khi sử dụng ma tuý xong, P sớt một ít ma tuý bỏ vào đoạn ống hút đưa cho P1 đem về để sử dụng, phần ma tuý còn lại trong bịch nylon, Phong hàn kín lại cất giấu trong tủ nhựa rồi đi làm.

Đến khoảng 15 giờ 10 phút ngày 12/11/2025, P tiếp tục nhắn tin rủ P1 đến phòng trọ để sử dụng ma tuý. Sau đó P1 mang theo đoạn ống hút chứa ma tuý mà P cho P1 vào ngày 11/11/2025, P lấy kéo đưa cho P1 cắt đoạn ống hút ra rồi P1 đổ ma tuý vào trong nỏ thuỷ tinh, dùng bật lửa đốt ma tuý lên sử dụng trước, sau đó đưa bộ dụng cụ sử dụng ma tuý cho P sử dụng, P và Phú thay phiên nhau hút ma tuý mỗi người được 04 hơi thì hết ma tuý.

Đến khoảng 23 giờ 50 phút ngày 12/11/2025, P tiếp tục nhắn tin rủ P1 đến phòng trọ của P để sử dụng ma tuý, P kêu P1 mua hai bật lửa mang đến để đốt chất ma tuý lên sử dụng, P1 đồng ý. Trong lúc chờ P1 đến, P lấy bịch ma tuý mua vào ngày 10/11/2025 còn lại, đổ một ít vào nỏ thuỷ tinh rồi chờ P1 đến, phần ma tuý còn lại trong bịch nylon P để trên nệm. Đến khoảng 01 giờ ngày 13/11/2025, P1 đến và đi vào phòng ngủ của P đưa bật lửa cho P, P dùng bật lửa đốt ma tuý trong nỏ thuỷ tinh hút trước rồi đến Phú hút. P và Phú thay phiên hút hết số ma tuý trong nỏ thuỷ tinh, P tiếp tục sớt một ít ma tuý từ trong bịch nylon ra cho vào nỏ thuỷ tinh, phần ma tuý còn lại trong bịch nylon P cũng để lại trên nệm, P dùng bật lửa đốt ma tuý trong nỏ thuỷ tinh lên tiếp tục cùng P1 sử dụng. P1 không biết chất ma túy đang sử dụng là do P đã mua vào ngày 10/11/2025. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, Công an xã T kiểm tra phát hiện bắt quả tang, P và P1 đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trên nệm trong phòng ngủ của Trương

Hoài P 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín 03 đầu bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong (ký hiệu M1); tại nền gạch bên trong phòng ngủ của Trương Hoài P 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín một đầu, một đầu hở bên trong bám dính chất màu trắng (ký hiệu M2); 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy có một đoạn ống thủy tinh dạng phễu, bên trong có chứa chất bám dính màu nâu (ký hiệu M3) và các vật chứng khác có liên quan.

Kết quả xét nghiệm chất ma tuý cho kết quả bị can Trương Hoài P và bị can Hồng Tân P1 dương tính với chất ma tuý, loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 2680 ngày 17/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1) bên trong một bịch nylong màu trắng hàn kín 03 đầu, gửi đến giám định là chất ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 1,3032 gam; mẫu chất bám dính màu nâu (ký hiệu M2) bên trong một đoạn ống thuỷ tinh dạng phểu gửi đến giám định là chất ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1310 gam; mẫu chất màu trắng (ký hiệu M3) bên trong một đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín một đầu, một đầu hở gửi đến giám định là chất ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng không xác định được vì mẫu quá ít.

Quá trình điều tra, P và P1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2680/M1, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định Tạ Minh P2 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2680/M2, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định Tạ Minh P2 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2680/M3, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định Tạ Minh P2 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T.

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng, có nắp nhựa đậy màu vàng, trên nắp nhựa có 02 (Hai) lỗ tròn, một lỗ được cắm 01 (Một) ống nhựa màu trắng (đã qua sử dụng);

+ 03 (ba) bật lửa màu trắng tím (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng, một đầu bằng, một đầu vác nhọn (đã qua sử dụng).

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A24 màu đen, số IMEI1 350532452591991, số IMEI2 355827702591998 (đã qua sử dụng).

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi HyperOS màu đen, số IMEI1 864129074146566, số IMEI2 864129074146574 (đã qua sử dụng).

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện, P2 và P1 không có sở hữu tài sản riêng nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 122/CT-VKSKV11 ngày 03/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh truy tố bị cáo Trương Hoài P về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hồng Tân P1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo Trương Hoài P, bị cáo Hồng Tân P1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị:

+ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Hoài P từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trương Hòi P3 từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

+ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hồng Tân P1 từ 07 (bảy) năm đến 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

+ Về xử lý vât chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do các bị cáo không có tài sản.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, bị cáo hối lỗi, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Hoài P và bị cáo Hồng Tân P1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 17 giờ 30 ngày 10/11/2025, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Trương Hoài P rủ Hồng Tân P1 hùn tiền để mua ma túy về sử dụng, P bỏ tiền ra trước để mua ma túy, P1 trả lại sau. Đến 05 giờ 15 phút ngày 11/11/2025, tại phòng trọ của P, P lấy ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chuẩn bị trước đó để cả hai cùng sử dụng.

Đến 15 giờ 10 phút ngày 12/11/2025, P tiếp tục rủ P1 sử dụng ma túy tại phòng trọ của P. P1 mang theo đoạn ống hút chứa ma tuý mà P cho P1 vào ngày 11/11/2025, P chuẩn bị dụng cụ; cả hai thay phiên nhau sử dụng đến hết.

Đến khoảng 23 giờ 50 phút ngày 12/11/2025, P tiếp tục nhắn tin rủ P1 đến phòng trọ của P sử dụng ma túy. P1 mua 02 bật lửa; P lấy số ma túy mua vào ngày 10/11/2025 còn lại, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy. Cả hai sử dụng đến khoảng 05 giờ ngày 13/11/2025 thì bị bắt quả tang thu giữ vật chứng cùng 01 bịch nylon màu trắng, chứa tinh thể rắn màu trắng trên nệm, trong phòng ngủ của P.

Phiếu kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể đối với Trương Hoài P, Hồng Tân P1 thể hiện dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 2680/KL-KTHS, ngày 17/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M1) bên trong 01 (một) bịch nylon màu trắng hàn kín 03 đầu, gửi đến giám định là chất ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 1,3032 gam.

Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Hoài P phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Hồng Tân P1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại rất lớn cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về loại độc chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Bản thân các bị cáo nhận thức rõ việc làm của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật; nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và tác hại đối với xã hội là mầm móng gây ra các tệ nạn xã hội khác, tội phạm khác nhưng để thoả mãn cơn nghiện nên các bị cáo bất chấp pháp luật. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét toàn diện các tình tiết trong vụ án, cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Các bị cáo đã tự khai báo rõ ràng về những lần tổ chức sử dụng ma túy trước đó mà chưa bị phát hiện, có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Về vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo Trương Hoài P là người khởi xướng, rủ rê và cũng là người liên hệ mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ, địa điểm để tổ chức sử dụng nên bị cáo có vai trò chính, khi xét xử bị cáo có mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Hồng Tân P1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy bị tịch thu, sau khi giám định không còn giá trị sử dụng; bộ dụng cụ sử dụng ma tuý. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với điện thoại di động của các bị cáo dùng vào việc liên lạc mua ma túy, sử dụng ma túy liên quan đến việc thực hiện tội phạm.

[6] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do hai bị cáo không có tài sản để thi hành án.

[7] Đối với người tên L1 đã bán trái phép chất ma túy cho P, đến thời điểm hiện tại không xác định được nhân thân, lai lịch nên không đủ cơ sở để đề xuất xử lý.

[8] Án phí: Các bị cáo phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Hoài P phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Hoài P 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2025.

2. Tuyên bố bị cáo Hồng Tân P1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hồng Tân P1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2680/M1, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định Tạ Minh P2 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2680/M2, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định Tạ Minh P2 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2680/M3, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định Tạ Minh P2 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T.

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng, có nắp nhựa đậy màu vàng, trên nắp nhựa có 02 (Hai) lỗ tròn, một lỗ được cắm 01 (Một) ống nhựa màu trắng (đã qua sử dụng);

+ 03 (ba) bật lửa màu trắng tím (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng, một đầu bằng, một đầu vác nhọn (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A24 màu đen, số IMEI1 350532452591991, số IMEI2 355827702591998 (đã qua sử dụng).

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi HyperOS màu đen, số IMEI1 864129074146566, số IMEI2 864129074146574 (đã qua sử dụng).

(Vật chứng trên hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2026).

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

5. Về án phí: Bị cáo Trương Hoài P, bị cáo Hồng Tân P1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 11 – Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 11;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Diễm My